

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Kỹ thuật lạnh (22821801)

Ngày thi: 23/04/2024

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B105

Số SV có mặt: 21

Số bài thi: 21

Số tờ giấy thi: 21

(Handwritten signatures and names: Nguyễn Văn Minh, Trương Thị Kim Chi, etc.)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2123180096	Nguyễn Hoàng Anh	21/07/2005	CCQ2318C			0.0			✓
2	2123180029	Phạm Đức Bảo	13/06/2005	CCQ2318A	1	Bảo	5.5	3.0	4.0	
3	2123180011	Trần Tấn Bảo	02/04/2005	CCQ2318A	1	Bảo	6.0	4.5	5.1	
4	2123180035	Trần Tiến Bình	21/09/2005	CCQ2318A	1	Bình	5.7	3.8	4.6	
5	2123180003	Trương Văn Bon	23/07/2005	CCQ2318A	1	Bon	5.9	3.5	4.4	
6	2123180012	Nguyễn Đức Cảnh	11/07/2005	CCQ2318A	1	Cảnh	5.9	5.0	5.4	
7	2123180010	Võ Hoàng Chánh	28/10/1995	CCQ2318A	1	Chánh	9.0	8.5	9.3	
8	2123180081	Nguyễn Bá Chương	06/12/2005	CCQ2318C						✓
9	2123180078	Cao Tiến Đạt	25/12/2005	CCQ2318C	1	Dat	6.0	2.3	3.8	
10	2123180113	Hoàng Tiến Đạt	11/05/2005	CCQ2318C	1	Dat	7.7	6.3	6.8	
11	2123180097	Nguyễn Thành Đạt	03/12/2005	CCQ2318C	1	Dat	7.1	5.3	6.0	
12	2123180109	Trần Quang Đạt	20/12/2005	CCQ2318C	1	Dat	5.7	5.3	5.5	
13	2123180039	Huỳnh Thái Dương	10/01/2005	CCQ2318B	1	Duong	6.6	4.8	5.5	na
14	2123180086	Nguyễn Tùng Dương	30/08/2004	CCQ2318C	1	Duong	6.2	5.0	5.5	
15	2123180090	Nguyễn Văn Đường	03/03/2005	CCQ2318C	1	Duong	6.4	6.3	6.4	
16	2123180088	Đoàn Thanh Duy	08/10/2002	CCQ2318C	1	Duy	6.6	4.3	5.2	
17	2123180124	Lê Quang Duy	15/12/2005	CCQ2318A	1	Duy	6.0	2.8	4.1	
18	2123180107	Phan Tấn Duy	04/05/2005	CCQ2318C						✓
19	2123180055	Huỳnh Văn Hạ	04/06/2004	CCQ2318B	1	Hạ	6.1	4.5	5.1	
20	2123180027	Lê Văn Hạ	17/07/2005	CCQ2318A	1	Hạ	6.0	3.8	4.2	
21	2123180005	Đoàn Công Hiến	02/08/2005	CCQ2318A	1	Hien	5.2	2.0	3.3	
22	2123180024	Phạm Xuân Hiệp	25/05/2005	CCQ2318A	1	Hiep	5.1	2.5	3.6	
23	2123180108	Trần Quang Huy	21/03/2005	CCQ2318C						✓
24	2123180018	Trần Quốc Hưng	15/07/2004	CCQ2318A	1	Huong	5.7	2.5	3.8	
25	2123180104	Hoàng Quang Hưởng	06/04/2005	CCQ2318C	1	Hue	5.9	6.3	6.1	
26	2123180075	Mai Đan Huy	11/09/2005	CCQ2318C						✓
27	2123180074	Trương Gia Huy	02/11/2005	CCQ2318C						✓

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: Kỹ thuật lạnh (22821801)

Ngày thi: 23/04/2024

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B106

Số SV có mặt: 20

Số bài thi: 20

Số tờ giấy thi: 20

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2123180036	Hồ Vĩnh Khang	26/10/2005	CCQ2318B	1	<i>[Signature]</i>	6.1	2.0	3.6	
2	2123180017	Đặng Duy Khánh	26/03/2005	CCQ2318A	1	<i>[Signature]</i>	4.6	2.3	3.2	
3	2123180079	Nguyễn Duy Khánh	27/03/2005	CCQ2318C						
4	2123180016	Nguyễn Đỗ Anh Khoa	31/03/2005	CCQ2318A	1	<i>[Signature]</i>	4.1	3.3	3.6	
5	2123180094	Long Minh Anh	03/01/2005	CCQ2318C						
6	2123180105	Nguyễn Hữu	13/03/2005	CCQ2318A						
7	2123180022	Hồ Trọng Kiên	09/11/2005	CCQ2318A	1	<i>[Signature]</i>	6.5	6.3	6.4	
8	2123180051	Trương Gia Kiệt	10/01/2001	CCQ2318B	1	<i>[Signature]</i>	5.7	1.8	3.4	
9	2123180080	Nguyễn Phước Lên	13/03/2005	CCQ2318C	1	<i>[Signature]</i>	5.9	3.8	4.7	
10	2123180046	Ngô Ngọc Luân	30/09/2005	CCQ2318B			0.0			
11	2123180068	Lê Văn Lương	20/03/2005	CCQ2318B	1	<i>[Signature]</i>	8.7	8.5	8.6	
12	2123180034	Trương Văn Nghĩa	22/06/2005	CCQ2318A						
13	2123180129	Dương Nhật Nguyên	15/09/2004	CCQ2318A	1	<i>[Signature]</i>	4.5	5.5	5.1	
14	2123180128	Trần Minh Nhân	20/02/2004	CCQ2318A			0.0			
15	2123180056	Trần Ngọc Phong	08/08/2005	CCQ2318B	1	<i>[Signature]</i>	6.9	4.3	5.3	
16	2123180032	Nguyễn Huỳnh Anh Phú	07/08/2005	CCQ2318A	1	<i>[Signature]</i>	6.0	4.5	5.1	
17	2123180122	Nguyễn Tấn Phú	07/01/2005	CCQ2318A	1	<i>[Signature]</i>	6.0	6.5	6.3	
18	2123180033	Hồ Vũ Phước	22/03/2002	CCQ2318A	1	<i>[Signature]</i>	6.1	9.0	7.8	
19	2123180099	Huỳnh Vũ Minh Quân	05/06/2005	CCQ2318A	1	<i>[Signature]</i>	4.7	4.0	4.3	
20	2123180009	Lê Anh Quân	15/03/2005	CCQ2318A	1	<i>[Signature]</i>	5.3	5.5	5.4	
21	2123180063	Nguyễn Minh Quân	04/03/2005	CCQ2318B	1	<i>[Signature]</i>	6.5	6.0	6.2	
22	2123180116	Trần Minh Quang	24/05/2005	CCQ2318A			0.0			
23	2123180044	Phan Tấn Quốc	14/01/2005	CCQ2318B			0.0			
24	2123180049	Trương Thành Tâm	05/11/2005	CCQ2318B	1	<i>[Signature]</i>	4.9	3.5	4.1	
25	2123180121	Phạm Duy Thái	28/06/2005	CCQ2318B	1	<i>[Signature]</i>	5.6	2.8	3.9	
26	2123180052	Ngô Văn Thành	17/07/2004	CCQ2318B	1	<i>[Signature]</i>	6.1	3.5	4.6	
27	2123180059	Nguyễn Huỳnh Thống	12/07/2005	CCQ2318B	1	<i>[Signature]</i>	6.6	5.5	5.9	
28	2123180071	Long Thanh Tuấn	27/12/2005	CCQ2318B	1	<i>[Signature]</i>	3.3	4.0	3.7	